Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN
Date: 2024-03-22 18:28:08

Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hai Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
P. +84-256-3892363
F. +84-256-3891783
M. info@quynhonport.vn
W. www.quynhonport.vn

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

THÁNG 4/2024

2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892383
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.
4. Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
6. Báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án.
7. Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
8. Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).
9. Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
10. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.
11. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024.
12. Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.
13. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
14. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.
15. Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028.
16. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.
17. Mẫu đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.
18. Các mẫu Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (HĐQT).
19. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Thời gian	Nội dung
7h00 - 7h30	**Đón tiếp đại biểu** Kiểm tra tư cách đại biểu, phát tài liệu họp.
7h30 - 8h00	**Khai mạc đại hội** 1. Tuyên bố lý do; 2. Báo cáo tình hình Đại biểu tham dự đại hội; 3. Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Ban thư ký; 4. Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa và Ban kiểm phiếu; 5. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội.
8h00 - 9h10	**Báo cáo tại Đại hội** 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. 2. Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024. 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 4. Báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án. 5. Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). 6. Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).
9h10 - 10h00	**Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội** 1. Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. 2. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán. 3. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024. 4. Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty. 5. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. 6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. 7. Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028. 8. Nội dung khác (trong trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua).

Thời gian	Nội dung
10h00 - 10h30	**Đại hội thảo luận**
10h30 - 10h40	**Hướng dẫn biểu quyết, Tiến hành biểu quyết.** **Thông qua Quy chế bầu cử;**
10h40 - 11h00	**Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết;** **Hướng dẫn và tiến hành bầu cử.**
11h00 - 11h20	**Nghỉ giải lao, kiểm phiếu bầu cử**
11h20 - 11h25	**Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử**
11h25 - 11h40	**Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**
11h40 - 11h45	**Bế mạc Đại hội**

VIMC
QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

-	Công ty	:	Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
-	HĐQT	:	Hội đồng quản trị
-	BKS	:	Ban Kiểm soát
-	Kiểm soát viên	:	Thành viên Ban Kiểm soát
-	BTC	:	Ban tổ chức
-	ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
-	Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
-	Đại hội	:	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 11/3/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội *(trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).*

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v…theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo

chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 01 Chủ tọa và các Thành viên;
- Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
  - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông

báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
  - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024; Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024; Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án; Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE); Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO); và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu

quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

  Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
  - Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/3/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 40.409.950 cổ phần tương đương với 40.409.950 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử Hội đồng quản trị

Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, BKS;
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc Kết quả hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh, đầu tư đã đề ra, cụ thể như sau:

1.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh TH 2023/ 2022	Tỷ lệ đạt KH năm 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	12,3	9,6	89%	79%
	Trong đó: sản lượng container	*1.000 teus*	*180*	*151*	*110%*	*84%*
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.278	970,9	88%	76%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135	144,4	212%	107%

(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán)

Về kết quả thực hiện công tác đầu tư: Kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/5/2023 với tổng giá trị 400,761 tỷ đồng, giá trị thực hiện năm

2023 là 334 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch đề ra.

(Chi tiết tại Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024)

1.2. Chỉ tiêu tài chính năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2023	31/12/2023
I	Chỉ tiêu thanh toán:			
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	4,46	3,24
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,49	3,16
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,98	3,02
II	Chỉ tiêu nợ:			
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	22,4%	17%
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	28,9%	45%
III	Khả năng sinh lời			
	- LN sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,81%	19%
	- LN sau thuế/ TTS (ROA)	%	3,86%	9%
	- LN sau thuế/ VCSH (ROE)	%	4,90%	25%

Đánh giá chung: Các chỉ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2023 cho thấy, khả năng thanh toán trong ngắn hạn của Cảng Quy Nhơn tình hình tài chính rất tốt (khả năng thanh toán hiện thời, khả năng thanh toán nhanh đều >1), khả năng thanh toán tổng quát là 3,24 lần cho thấy về dài hạn, Cảng Quy Nhơn đủ khả năng thanh toán nợ.

2. Về kết quả trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022

- Công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Về việc chi trả cổ tức năm 2022: Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 với mức đã được ĐHĐCĐ thông qua là 12% /cổ phiếu; Hình thức chi trả cổ tức: bằng tiền và đã thực hiện chi trả vào ngày 25/10/2023.

3. Về chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị:

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương chuyên trách	Tổng số tiền thù lao
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT		90.000.000
2	Đỗ Hùng Dương	Nguyên Chủ tịch HĐQT		90.000.000

3	Phạm Anh Tuấn	Nguyên Thành viên HĐQT		60.000.000
4	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT		144.000.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc		144.000.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	864.000.000	
7	Phan Tuấn Linh	Thành viên HĐQT		120.000.000
Tổng cộng			**864.000.000**	**648.000.000**

4. Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023: Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY** là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

5. Về dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-ĐHCĐ ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn. Hiện nay, Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bên số 1 – Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành thi công hạng mục bến số 1 thuộc dự án vào tháng 3/2023. Ngày 20/7/2023, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH về việc khai thác thử nghiệm Cầu cảng số 1 thuộc bến Cảng Quy Nhơn và bắt đầu khai thác thử nghiệm từ tháng 8/2023. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng.

(Chi tiết tại Báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án)

II. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến). Các cuộc họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng. Nội dung các cuộc họp đều mang tính thời sự và thiết thực, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp, các thành viên HĐQT đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Tùy vào chương trình nội dung cuộc họp mà HĐQT có thể mời Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác tham dự để giải trình các vấn đề có liên quan đến nội dung cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia và thảo luận của Ban Kiểm soát. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Bên cạnh đó, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, HĐQT cũng tổ chức thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và email về các nội dung đề xuất của Tổng Giám đốc trình HĐQT xem xét thông qua theo thẩm quyền.

Từ ngày 01/9/2022, HĐQT Công ty có Thành viên HĐQT chuyên trách căn cứ phân công nhiệm vụ để tham gia các cuộc họp giao ban với Ban Điều hành và cuộc họp, buổi làm việc với đơn vị trực thuộc để giải quyết các vấn đề tồn đọng kịp thời, hiệu quả.

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 30 Nghị quyết và 38 Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trước khi ban hành đều được sự nhất trí tán thành của các thành viên HĐQT, tuân thủ theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cũng như Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; việc lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định Pháp luật có liên quan. Về cơ bản, HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của nhà nước và tình hình kinh tế khu vực. Năm 2023, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 và thông qua kế hoạch tiền lương năm 2023.

- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và phối hợp với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo các công tác liên quan đến triển khai Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn và các Dự án đầu tư trong năm 2023 căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.

- Chỉ đạo các nội dung có liên quan đến công tác niêm yết cổ phiếu QNP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 29/12/2023 vừa qua, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 833/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn chứng khoán HOSE.

- Chỉ đạo các nội dung liên quan đến việc thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

- Năm 2023, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty để cập nhật các quy định của pháp luật, đồng thời điều chỉnh để phù hợp hơn với hoạt động, định hướng phát triển của Cảng Quy Nhơn. Bên cạnh đó, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của Công ty, HĐQT đã phê duyệt việc sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm nội bộ theo thẩm quyền nhằm tạo cơ sở cho các hoạt động của Công ty, cụ thể gồm có: Quy chế quản lý tài chính Công ty, Quy chế Công bố thông tin Công ty.

- Thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, đầu tư, chế độ lương của người lao động phù hợp với thực tiễn của Công ty và chính sách nhà nước hiện hành.

3. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2023, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực quản lý của các thành viên HĐQT vì lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển của Công ty.

Các Thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia chủ trì/đồng chủ trì với Ban Tổng Giám đốc trong nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến mọi mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, chỉ đạo có hiệu quả và tiết kiệm thời gian nhất. Bên cạnh đó, các Thành viên HĐQT được phân công theo dõi một số lĩnh vực chuyên môn đã chủ động làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Đơn vị trực thuộc có liên quan để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý; đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn; lan tỏa văn hóa Kaizen, cải tiến liên tục để tạo nên những kết quả to lớn; thực hiện quản lý chi phí hiệu quả, loại bỏ các lãng phí, gia tăng năng suất trong sản xuất và vận hành doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

4. Báo cáo về danh sách người có liên quan; các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Danh sách người có liên quan đã được Công ty công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, Báo cáo được đăng tải tại Mục Quan hệ cổ đông trên website công ty tại đường dẫn: www.quynhonport.vn.

Các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

5. Hoạt động giám sát của HĐQT:

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Thành viên HĐQT chuyên trách thường xuyên tham gia các cuộc họp, giao ban sản xuất kinh doanh hàng tuần, tháng, đột xuất của Công ty. Chủ động trao đổi, thảo luận, có ý kiến góp ý với Ban Tổng Giám đốc để các Nghị quyết của HĐQT được triển khai có hiệu quả, nhanh chóng nhằm quản lý tốt các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị chủ trì/đồng chủ trì với Ban Tổng Giám đốc trong nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến mọi mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, chỉ đạo có hiệu quả và tiết kiệm thời gian nhất.

- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 23/5/2023.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng

Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, phương tiện thiết bị cho hoạt động sản xuất của Công ty.

- Giám sát và có những chỉ đạo định hướng hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với Điều lệ, các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện, có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định hiện hành của Nhà nước trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ thông qua văn bản, hệ thống văn phòng điện tử của Công ty, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban tuần, tháng để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong kỳ và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác tốt.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

a. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động Công ty:

Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tập trung và phát huy mọi nguồn lực để hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra. Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm và theo dõi sát tình hình từ công tác nội bộ đến công tác đối ngoại, đồng thời, chỉ đạo và giải quyết hợp lý trong từng trường hợp, từng thời điểm. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo, đề xuất nhiều vấn đề, phương hướng quan trọng để Hội đồng quản trị xem xét và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp

với nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình điều hành hoạt động SXKD.

Việc Công bố thông tin theo quy định được Công ty thực hiện tốt đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, minh bạch, đầy đủ.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

b. Đánh giá đối với bộ máy điều hành của Công ty:

Bộ máy điều hành Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao để tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động và đem đến lợi ích cho các cổ đông.

Tập thể người lao động trong Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của Công ty.

c. Đánh giá đối với Người đại diện phần vốn của Cảng Quy Nhơn tại Doanh nghiệp khác:

Người đại diện phần vốn của Cảng Quy Nhơn tại các Công ty liên kết, công t có vốn góp cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Căn cứ công tác điều tra, khảo sát, phân tích thị trường, tình hình kế hoạch hàng hóa của các chủ hàng thông qua cảng năm 2023; mức độ cạnh tranh của các cảng trong khu vực, dự kiến cơ cấu sản lượng hàng hóa năm 2024 và đặc điểm tình hình phát triển kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng tại địa phương và khu vực, Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành và tập thể CBCNV tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong công tác quản trị, điều hành phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2024, với kế hoạch và định hướng sau:

1. Mục tiêu chung:

- Mở rộng, phát triển Cảng Quy Nhơn theo quy hoạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng "Lấy khách hàng làm trung tâm".

- Tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên, hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, phát triển dịch vụ logistics.

- Áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng.

- Đẩy mạnh hoạt động Kaizen trong hoạt động quản trị, quản lý khai thác.

- Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 theo kế hoạch đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể:

HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 báo cáo và trình ĐHĐCĐ năm 2024 xem xét thông qua gồm các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	9,6	11,5	120%
	Trong đó: SL container	*1.000 teus*	*151*	*180*	*119%*
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	970,9	1.247	128%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	144,4	115	80%

Kế hoạch đầu tư năm 2024: Kế hoạch đầu tư trong năm 2024 là 250.987 tỷ đồng, trong đó đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng là 87,51 tỷ đồng, đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị là 143,691 tỷ đồng, đầu tư công nghệ thông tin 10,98 tỷ đồng; duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật 8,806 tỷ đồng (*Chi tiết tại Tờ trình phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024*).

3. Giải pháp để hoàn thành kế hoạch

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cần tập trung xây dựng và triển khai các giải pháp sau đây:

- Duy trì toàn bộ các khách hàng hiện hữu, phát triển khách hàng mới và tăng trưởng thị phần hàng hóa trong khu vực. Tập trung nguồn lực, tận dụng tối đa lợi thế của hệ sinh thái cảng biển – vận tải biển – logistics của VIMC để triển khai chương trình marketing chuỗi, cung cấp các dịch vụ ngoài bốc xếp, các dịch vụ logistics với định hướng "lấy khách hàng làm trung tâm".

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tìm kiếm khách hàng, nguồn hàng, mở rộng vùng hàng hóa cho cảng. Đẩy mạnh phát triển nguồn hàng từ các thị trường tiềm năng như Tây Nguyên, Lào, Campuchia...

- Cung cấp cho khách hàng các phương thức, giải pháp mới thông qua việc container hóa một số mặt hàng rời phù hợp. Tăng trưởng doanh thu từ các hoạt động ngoài truyền thống.

- Triển khai hiệu quả hoạt động đầu tư, đảm bảo tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trang thiết bị khai thác cho bến số 1 cảng Quy Nhơn.

- Tiếp tục thực hiện quản lý chi phí hiệu quả, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả

khai thác. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hoàn thiện hệ thống quản trị bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp, tiệm cận với tiêu chuẩn khu vực. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình chuẩn SOP trong quản trị, điều hành và khai thác.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, quản trị doanh nghiệp, quản trị công nghệ. Đổi mới công tác tuyển dụng, đẩy mạnh hoạt động đào tạo, duy trì và phát huy văn hóa đào tạo huấn luyện nội bộ.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo về Kết quả hoạt động năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

Danh sách giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2023

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Ban Quản lý dự án chuyên ngành hàng hải	Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC). VIMC là Công ty mẹ của QNP	Số 0100104595-007 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần thứ 2 ngày 01/10/2020	01 Đào Duy Anh, p. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2021	Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 17/6/2021 phê duyệt ký hợp đồng ủy thác QLDA ĐTXD nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn với BQL dự án chuyên ngành hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty HHVN – CTCP.	Nội dung: ủy thác Quản lý dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số: 02/2021/ QLDA-CQN ngày 18/06/2021, Giá trị hợp đồng là 4.822.988.500 đồng.
2	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	Công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Số 0200119411 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 10 ngày 24/06/2021	72 Trần Đăng Ninh, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2020	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 13/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung giao dịch: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch; lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; lập báo cáo nghiên cưu khả thi dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số TV03/2020/HĐTV/QNP-CMB ngày 16/01/2020 Tổng giá trị hợp đồng: 2.256.092.315 đồng
					Năm 2023	Nghị quyết số 244/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Ký hợp đồng tư vấn "GT1 Lập báo cáo nghiên cứu khả thi" thuộc dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1 – Cảng Quy Nhơn với CTCP tư vấn xây dựng	Nội dung giao dịch: Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1 - Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số 0501/2023/HĐ-TVXD ngày 05/01/2023 Tổng giá trị hợp đồng: 431.215.200 đồng.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
						công trình Hàng hải	
3	Công ty cổ phần VIMC Logistics	Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Mã số thuế: 0102345275 cấp ngày 10/08/2007 tại tại Thành phố Hà Nội	01 Đào Duy Anh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2020, năm 2023	- Nghị quyết số 151/NQ-HĐQT ngày 25/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc chấp thuận ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần VIMC Logistics. - Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 18/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc ký kết Hợp đồng thuê phương tiện xếp dỡ container với Công ty cp VIMC Logistics	Nội dung: Cảng Quy Nhơn thuê xe nâng container của VIMC Logistics để khai thác container. Hợp đồng số: 26/ VNLL-QNP/2020, ngày 26/06/2020 (đã thanh lý năm 2023); Hợp đồng số: 2007/VNLL-QNP/2023 ngày 20/7/2023. Giá trị giao dịch trong năm 2023: 4.113.629.020 đồng
4	Công ty Vận tải biển VIMC – Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VLC)	Chi nhánh của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	Mã số thuế: 0100104595-011 cấp ngày 21/10/2004 tại Thành phố Hà Nội	Số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2022	- Nghị quyết số 23/NQ-HĐQT ngày 03/3/2022 Về việc ký hợp đồng với các công ty có vốn góp của VIMC. - Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng công ty	Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp cho VLC dịch vụ xếp dỡ, sữa chữa, vệ sinh contaier, dịch vụ hàng hải Hợp đồng Cung cấp dịch vụ về container tại Cảng Quy Nhơn số 11/HĐKT/Container/2023/VLC-QNP; Hợp đồng sửa chữa container số VLC-QNP/SSC/2022 Doanh thu trong năm 2023 với bên liên quan trên là: 11.655.609.970 đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
						Hàng hải Việt Nam - VIMC	
5	Chi nhánh Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam – Đại lý Hàng hải Quy Nhơn (Vosa Quy Nhơn)	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	0300437898-009 cấp ngày 03/01/2007 tại tỉnh Bình Định	147 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Năm 2023	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - VIMC	Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ xếp dỡ, giao nhận và cung ứng các dịch vụ hàng hải cho Vosa Quy Nhơn; Cảng Quy Nhơn cho Vosa Quy Nhơn thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc. Hợp đồng số 307/THO/2022/02, Phụ lục 01 ngày 27/7/2023 về việc thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc; Hợp đồng số 138/DLY/2023/01 về việc xếp dỡ, giao nhận, và cung ứng các dịch vụ hàng hải năm 2023 Doanh thu trong năm 2023 với bên liên quan trên là: 14.643.337.816 đồng
6	Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp hàng hải (INSECO)	Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nắm giữ 20% vốn điều lệ của INSECO	4100258909 ngày 07/02/2006 tại tỉnh Bình Định	Lô A3, đường số 2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Năm 2023	Không có	Nội dung: Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn mua khí công nghiệp của INSECO để phục vụ công tác sửa chữa. Giá trị giao dịch trong năm 2023 với bên liên quan: 114.169.158 đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
7	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco (VTSC)	VTSC là công ty do Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco) nắm giữ 46,45% vốn điều lệ. Vosco là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	020113768 ngày 22/12/2010 tại Thành phố Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Năm 2023	Không	Nội dung: Cước thuê cầu cảng (Cảng Quy Nhơn) để cấp nhiên liệu cho tàu thủy bằng phuy, kiện Tổng giá trị giao dịch năm 2023: 3.500.000 đồng
8	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (QNPLGS)	QNPLGS là công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn làm chủ sở hữu	4101616138 cấp ngày 6/01/2022 tại Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2022	Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022 về việc ký kết hợp đồng giao dịch giữa Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn và Công ty CP Cảng Quy Nhơn.	- Nội dung: + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.01 ngày 29/6/2022 về việc cho thuê cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.02 ngày 29/6/2022 về việc cho thuê bãi Cảng Quy Nhơn; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.03 ngày 26/7/2022 về việc thuê quản lý, vận hành khai thác cung ứng nước ngọt; + Hợp đồng số 024/2022/QNP-QNPLGS/03-NUOCNGOT ngày 26/7/2022 về việc cung cấp nước ngọt cho khách hàng; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2022/02.04 ngày 26/7/2022 về việc thuê văn phòng làm việc và các tiện tích văn phòng; + Hợp đồng số 024/THO/2023/02 ngày 29/4/2023 về việc thuê cơ sở hạ tầng nhà văn phòng làm việc;

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
							+ Hợp đồng số 024/THO/2023/02B ngày 12/6/2023 về việc cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu xe, sửa chữa, và dịch vụ liên quan đến phương tiện vận tải bộ; + Hợp đồng số 024/THO/2023/02.01K ngày 21/5/2023, Số 024/THO/2023/02.02K ngày 29/8/2023, và Số Số 024/THO/2023/02.02K ngày 14/12/2023 về việc thuê kho lưa chứa hàng hóa; + Hợp đồng số 01/2023/QNP-QNPLGS/MBNL ngày 31/12/2022 về việc mua bán nhiên liệu; + Hợp đồng số 024/THO/2023/03 ngày 30/01/2023 về việc thuê phương tiện vận chuyển, công nhân xếp dỡ hàng hóa; + Hợp đồng số 024/CQN-QNPLOGS/2023/03-CN ngày 30/01/2023 về việc xếp dỡ hàng hóa, buộc cởi dây tàu; + Hợp đồng số 01/HĐKT-CONT/QNP-QNPLGS/2023 ngày 02/01/2023 về việc cho thuê công nhân; + Hợp đồng số 025/PBB/2023/01 ngày 03/01/2023 về việc xếp dỡ, lưu kho hàng phân bón; + Hợp đồng số 134/HĐKT/Container-DVTB/2023/LOGISTICS-QNP ngày 15/4/2023 về việc cung cấp dịch vụ về container tại Cảng. - Doanh thu năm 2023 với bên liên quan là: 13.012.941.902 đồng. - Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan năm 2023 là: 27.635.657.851 đồng.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
9	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	Người có liên quan của Công ty; Người có liên quan của người nội bộ (kể từ 26/4/2023)	4100694020 cấp ngày 28/01/2008 tại tỉnh Bình Định	Số 03 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2017	Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 19/7/2017 về việc ký hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng	Nội dung: hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng thuộc quyền sở hữu của Tân Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số: 168/2017/HĐKT ngày 19/7/2017 giữa Cảng Quy Nhơn và Tân Cảng Quy Nhơn. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 26.600.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2019	- Nghị quyết số 86/NQ-HĐQT ngày 31/7/2019 v/v thuê và cho thuê mặt bằng phục vụ sản xuất kinh doanh. - Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 30/6/2023 của HĐQT Công ty v/v ký kết Hợp đồng, Phụ lục Hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa CTCP Cảng Quy Nhơn và CTCP Tân Cảng Quy Nhơn	Nội dung: CTCP Cảng Quy Nhơn thuê mặt bằng bãi cảng của CTCP Tân Cảng Quy Nhơn để khai thác. Hợp đồng kinh tế số 168/THO/2019/02B ngày 10/8/2019; Hợp đồng kinh tế số 168/THO/2023/02B ngày 30/6/2023. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 2.771.870.400 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2022	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 01/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty	Nội dung: CTCP Cảng Quy Nhơn thuê mặt bằng mở rộng sau cầu cảng của Tân Cảng Quy Nhơn. Hợp đồng số 168/2022/02MR ngày 02/5/2022. Tổng giá trị đã thanh toán trong năm 2023 cho bên liên quan: 720.000.000 đồng (chưa bao gồm VAT)
					Năm 2023		Số tiền điện chiếu sáng Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn phải trả cho Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn là: 53.334.400 đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nội dung cụ thể như sau:

I. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2023:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (HĐQT) có tất cả 05 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên HĐQT độc lập.

Trong năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập đã chủ động trao đổi các thông tin với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý tại Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập tham gia và tích cực có ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT Công ty, cũng như các nội dung xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT. Đối với một số nội dung trọng điểm (như công tác đầu tư phát triển, công tác lao động – tiền lương,…), Thành viên HĐQT độc lập đã đưa ra đề xuất về việc tổ chức các buổi thảo luận, trao đổi chuyên sâu giữa các Thành viên HĐQT và Ban Điều hành, các đơn vị chuyên môn có liên quan để kịp thời giải quyết công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả.

II. Đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

Trên cơ sở kết quả hoạt động trong năm 2023, Thành viên HĐQT độc lập đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2023 như sau:

- Tất cả các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Việc thông qua và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp HĐQT hoặc xin ý kiến bằng văn bản, tuân

thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định ban hành đều được thông báo đến Ban Kiểm soát cũng như các đối tượng có liên quan.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập kịp thời, hiệu quả; tất cả các cuộc họp HĐQT trong năm 2023 đều có sự tham gia và có ý kiến của Ban Kiểm soát Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

- Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện của Công ty đảm bảo tuân thủ các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Kết quả/tiến độ thực hiện các nội dung được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó đã được HĐQT cập nhật, báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Đối với việc thực hiện các giao dịch với đối tượng có liên quan: Trong năm 2023, Tổng giám đốc đã thực hiện báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn với các đối tượng có liên quan với Công ty/Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty. Hội đồng quản trị đã xem xét và tham gia có ý kiến, bỏ phiếu biểu quyết về các nội dung này; việc tính phiếu biểu quyết không bao gồm phiếu của các Thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua nội dung trên được công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi ban hành; đồng thời, danh sách giao dịch với các đối tượng có liên quan đã được Công ty công bố thông tin đầy đủ tại Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, Báo cáo thường niên Công ty năm 2023 *(Danh sách Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phê duyệt việc ký hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan năm 2023 kèm theo Báo cáo).*

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành Công ty được thực hiện hiệu quả, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ. Việc giám sát được thực hiện thông qua hình thức các Thành viên HĐQT trực tiếp tham gia một số cuộc họp của Ban Điều hành Công ty; hoặc yêu cầu Ban Điều hành Công ty báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT.

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của Thành viên HĐQT, Ban Điều hành được quy định và giám sát thực hiện căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Phạm Đăng Cao

Danh sách Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phê duyệt việc ký hợp đồng, giao dịch với các đối tượng có liên quan năm 2023

(Kèm theo Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập tại ĐHĐCĐ thường niên CTCP Cảng Quy Nhơn năm 2024)

Số TT	Nội dung
1	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 05/01/2023 về việc gia hạn ký hợp đồng với các Công ty có phần vốn sở hữu của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - VIMC.
2	Quyết định số 100/QĐ-HĐQT ngày 30/6/2023 ký kết Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng Hợp tác kinh doanh giữa Công ty cp Cảng Quy Nhơn và Công ty cp Tân Cảng Quy Nhơn.
3	Quyết định số 109/QĐ-HĐQT ngày 18/7/2023 về việc ký kết Hợp đồng thuê phương tiện xếp dỡ container với Công ty cổ phần VIMC Logistics.
4	Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn.
5	Nghị quyết số 161/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn
6	Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết hợp đồng, phụ lục hợp đồng với các công ty con, chi nhánh của Tổng công ty Hàng hei Việt Nam – CTCP.

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /BC-QNP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị Công ty thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty về triển khai dự án, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện dự án:

1. Hồ sơ pháp lý dự án

Hồ sơ pháp lý dự án đã được hoàn thiện trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và các quy định khác có liên quan, chi tiết như sau:

1.1. Chủ trương đầu tư dự án

Dự án đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2020, đồng thời được UBND tỉnh Bình Định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp nhận nhà đầu tư dự án theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 29/6/2021.

1.2. Thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật tuyến bến

Ngày 30/6/2020, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 2289/CHHVN-KHĐT và văn bản số 2193/CHHVN-KHĐT ngày 07/6/2021 về việc thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết của Dự án làm căn cứ để Chủ đầu tư (Cảng Quy Nhơn) triển khai trình duyệt, thực hiện Dự án theo quy định.

Ngày 22/6/2022, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Công văn số 2066/CHHVN-KHĐT đồng ý thỏa thuận vị trí, quy mô khu nước trước bến, vũng quay tàu của cầu cảng số 1 - Bến cảng Quy Nhơn.

Ngày 15/12/2023, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành công văn số 5508/CHHVN-KHĐT chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải giới hạn khu nước cầu cảng số 1 bến cảng Quy Nhơn.

1.3. Quy hoạch chi tiết 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn

Đã hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 29/9/2020.

1.4. Thẩm định thiết kế cơ sở

Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã được Bộ GTVT thẩm định Thiết kế cơ sở theo công văn số 2591/CQLXD-HHĐT ngày 26/10/2020.

1.5. Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Hoàn thành lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 31/3/2021. Do quá trình tổ chức thi công nạo vét gặp một số vướng mắc khách quan, Cảng Quy Nhơn đã lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 13/02/2023.

1.6. Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến 1 - Cảng Quy Nhơn

Sau khi hoàn thành các thủ tục pháp lý đầu tư dự án theo quy định của pháp luật, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, ngày 31/5/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-HĐQT phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

1.7. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Ngày 28/6/2021, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 154/QĐ-HĐQT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

1.8. Thuê đất thực hiện dự án đầu tư

Ngày 14/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3812/QĐ-UBND chấp thuận cho Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thuê đất để thực hiện dự án. Ngày 20/5/2022, Cảng Quy Nhơn đã ký hợp đồng thuê đất số 85/HĐ-TĐ và Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT17866.

1.9. Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công

Ngày 28/4/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và ban hành Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục bến 1 số 1108/CQLXD-CCPN ngày 28/4/2022.

Ngày 03/8/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định và ban hành văn bản số 2152/CQLXD-CCPN thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải và dự toán công trình ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

1.10. Giấy phép xây dựng, phương án đảm bảo an toàn hàng hải, PCCC

Ngày 27/5/2022, Sở Xây dựng Bình Định ban hành văn bản số 1364/SXD-HTKT về việc dự án đã hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết đủ điều kiện thi công xây dựng công trình.

Ngày 27/4/2022, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn ban hành Quyết định số 392/QĐ-CVHHQNh phê duyệt Phương án đảm bảo an toàn hàng hải.

Ngày 27/4/2022, Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC số 35/TD-PCCC và ngày 28/9/2023 có văn bản số 1541/NT-PCCC chấp thuận nghiệm thu PCCC công trình.

1.11. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình.

Sau khi Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành:

- Quyết định số 71/QĐ-HĐQT ngày 05/5/2022 Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục Bến số 1, cấp điện chiếu sáng, cấp nước chữa cháy và PCCC, cấp nước sinh hoạt thuộc dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 206/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 209/QĐ-HĐQT ngày 21/10/2022 về việc phê duyệt Dự toán xây dựng công trình; bổ sung giá trị khối lượng gói thầu EC-12 và dự toán gói thầu một số gói thầu thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 07/3/2023 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục thanh thải trụ neo hiện hữu; kết nối bến số 1 hiện hữu và bến số 1 sau nâng cấp thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

1.12. Nghiệm thu, khai thác thử nghiệm hạng mục bến 1; nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công trình; công bố mở cầu cảng số 1

- Ngày 14/7/2023, Cục quản lý đầu tư xây dựng ban hành văn bản số 1762/CQLXD-CCPN thông báo nghiệm thu hoàn thành hạng mục bến 1.

- Ngày 20/7/2023, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH chấp thuận khai cho phép khai thác thử nghiệm cầu cảng số 1 – Cảng Quy Nhơn.

- Ngày 19/01/2024, Cục quản lý đầu tư xây dựng đã ban hành công văn số 180/CQLXD-CCPN thông báo chấp thuận nghiệm thu bến 1 đưa vào sử dụng.

- Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố mở bến 1 và đưa vào khai thác sử dụng.

2. Kết quả thực hiện các công việc của dự án.

2.1. Lựa chọn nhà thầu

Dự án có tất cả 14 gói thầu, trong đó bao gồm 01 gói hỗn hợp theo hình thức EC (thiết kế - xây lắp); 02 gói xây lắp; 01 gói phi tư vấn; 10 gói tư vấn. Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu cho tất cả các gói thầu, có 13/14 gói thầu đã thực hiện quyết toán hợp đồng, 01 gói thầu (kiểm toán độc lập) sẽ được thực hiện sau khi phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2.2. Thi công xây dựng các hạng mục công trình

Dự án được khởi công ngày 03/6/2022; Hoàn thành thi công xây dựng toàn bộ công trình ngày 30/12/2023; Nghiệm thu hoàn thành công trình ngày 19/01/2024; Công bố chính thức đưa vào sử dụng ngày 24/01/2024.

3. Công tác quyết toán dự án hoàn thành

- Từ ngày 24/01/2024, Cảng Quy Nhơn, Ban quản lý dự án, Tư vấn giám sát, Nhà thầu thi công phối hợp triển khai quyết toán hợp đồng, đã hoàn thành Hồ sơ quyết toán hợp đồng gói thầu.

- Đơn vị tư vấn kiểm toán thực hiện kiểm tra hồ sơ pháp lý của dự án từ ngày tháng 01/2024 và hoàn thành kiểm toán dự án trong tháng 3/2024.

II. Giá trị thực hiện, giá trị giải ngân dự án.

- Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 546 tỷ đồng.

- Giá trị thực hiện: 476 tỷ đồng.

- Tổng giá trị giải ngân bến 1 đến 31/3/2024 là 427 tỷ đồng, trong đó:

+ Giá trị giải ngân vốn tự có: 195 tỷ đồng.

+ Giá trị giải ngân vốn vay: 232 tỷ đồng.

- Giá trị còn lại chưa thanh toán: 49 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGĐ; Ban KS Cty;
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /BC-HĐQT	*Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
Kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Cảng Quy Nhơn) kính báo cáo quá trình thực hiện niêm yết chứng khoán Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), cụ thể như sau:

1. Ngày 29/12/2023 Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số 833/QĐ-SGDHCM về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn chứng khoán HOSE.

2. Ngày 09/01/2024 Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành thông báo số 59/TB- SGDHCM về việc niêm yết và ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu QNP.

3. Ngày 18/01/2024 cổ phiếu QNP chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán HOSE.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện niêm yết cổ phiếu QNP tại HOSE, Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BĐH Cty; Ban KS Cty;
- Lưu: VT; N. PTQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /BC-HĐQT	*Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
Về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn báo cáo về tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO), cụ thể như sau:

1. Công ty đã ký kết hợp đồng và thuê đơn vị tổ chức thẩm định giá trị khoản đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO, kết quả như sau:

Ngày 22/01/2024 Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Việt Nam đã phát hành chứng thư thẩm định giá số 220101/2024/CTTĐG-NVC với các nội dung chính kết quả thẩm định sau:

- Giá trị cổ phần của Công ty cổ phần dịch vụ Công nghiệp Hàng hải tại thời điểm 30/06/2023 là **29.924 đồng/cổ phần**.

- Giá trị phần vốn góp của công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần dịch vụ Công nghiệp Hàng hải tại thời điểm 30/6/2023 là **14.363.520.000** đồng (*Bằng chữ: Mười bốn tỷ, ba trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

2. Công ty đã ký kết hợp đồng thuê đơn vị tư vấn lập và triển khai phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO kết quả như sau:

- Ngày 26/02/2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại INSECO và các nội dung có liên quan.

- Ngày 06/03/2024, Tổng giám đốc Công ty đã ký Quyết định số 316/QĐ-QNP thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 06/03/2024, Hội đồng chào bán cạnh tranh đã có Quyết định số 317/QĐ-QNP về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh theo lô cổ phần của Công ty cổ phần dịch vụ công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 06/03/2024, Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần Cảng Quy Nhơn đã có Quyết định số 320/QĐ-QNP về việc ban hành danh sách nhà đầu tư gửi thư chào bán

theo lô cổ phần của Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn sở hữu.

- Ngày 08/03/2024, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã gửi thư mời số: 326/TB-QNP Thư chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty cổ phần dịch vụ công nghiệp Hàng hải gửi đến Quý nhà đầu tư.

3. Các công việc phải thực hiện tiếp theo:

- Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn Cảng Quy đang chờ nhận đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của Quý nhà đầu tư.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO), Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban TGĐ; Ban KS Cty;
- Lưu VT, TCKT, N. PTQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN
Số: /TTr-QNP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn,

Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Cảng Quy Nhơn/CQN) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về Kết quả thực hiện sản xuất, kinh doanh năm 2023 và trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	TH năm 2023	So sánh TH 2023/ 2022	Tỷ lệ đạt KH năm 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	12,3	9,6	89%	79%
	Trong đó: sản lượng container	*1.000 teus*	*180*	*151*	*110%*	84%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.278	970,9	88%	76%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135	144,4	212%	107%

(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán)

Sản lượng hàng hóa thông qua cảng năm 2023 đạt 9,6 triệu tấn, đạt 89% cùng kỳ 2022, 79% kế hoạch 2023, trong đó hàng container đạt 151 nghìn TEUs, đạt 110% cùng kỳ 2022, 84% kế hoạch 2023.

Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 970,9 tỷ đồng, đạt 88% cùng kỳ 2022, 76% kế hoạch 2023.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt 144,4 tỷ đồng, đạt 212% cùng kỳ 2022, 107% kế hoạch 2023.

* Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh.

a. Nguyên nhân khách quan:

Bất ổn chính trị, tôn giáo tạo ra các xung đột vũ trang ở nhiều khu vực trên thế giới. Các cường quốc, các liên minh kinh tế, chính trị áp dụng chính sách cấm vận thương mại, kiềm hãm phát triển, làm suy yếu nền kinh tế lẫn nhau dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu.

Kinh tế thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường, đặc biệt là các thị trường Mỹ và Âu, sức mua giảm sâu. Riêng lĩnh vực nhà ở tại Mỹ, Âu có thể sẽ vẫn suy yếu trong năm 2023 và 2024, khiến nhu cầu tiêu thụ đồ nội ngoại thất giảm, là một trong những yếu tố chính khiến hoạt động xuất khẩu sản phẩm gỗ của Việt Nam giảm. Trong khi đó, hàng hoá thành phẩm (sản phẩm gỗ, wicker, đá granite) xuất khẩu chính của Bình Định thông qua Cảng Quy Nhơn tập trung ở 02 thị trường này.

Vùng hậu phương (các KCN, nhà máy sản xuất, chế biến) của CQN còn rất ít, quy mô các nhà máy chủ yếu là vừa và nhỏ, vì vậy lượng hàng container thông qua cảng còn nhiều hạn chế; ngoài ra các nguồn hàng xuất khẩu thông qua CQN thường theo mùa, không có tính ổn định quanh năm. Do quy mô và tính chất nguồn hàng container có những hạn chế nhất định nên mức độ quan tâm của các Hãng tàu (kể cả hãng tàu ngoại và nội địa) đối với CQN cũng không cao, tuyến dịch vụ thường không ổn định hoặc sau một thời gian khai thác, các hãng tàu phải cắt tuyến. Cụ thể như, tuyến dịch vụ kết nối Quy Nhơn và thị trường Trung Quốc của CNC/CMA-CGM sau giai đoạn đầu năm khai thác thiếu ổn định, đến quý II/2023, các tàu của CNC/CMA-CGM mới dần ổn định lịch trình khai thác tại Cảng; Tuyến dịch vụ của GLS ổn định trong giai đoạn 7 tháng đầu năm. Tuy nhiên, từ tháng 8/2023, GLS tạm ngừng khai thác tại Cảng, do khả năng thu hút nguồn hàng trung chuyển về khu vực Vũng Tàu gặp nhiều khó khăn khi quy mô nguồn hàng xuất khẩu tuyến long-haul từ Quy Nhơn đi Mỹ/Âu suy giảm. Đến thời điểm hiện nay chỉ còn VIMC Lines khai thác tuyến nội địa/trung chuyển Quy Nhơn – Vũng tàu tại Cảng Quy Nhơn.

Hiện nay, Cảng Quy Nhơn có gần 1.200m cầu cảng, trong đó cầu cảng lớn nhất có chiều dài 480m và độ sâu trước bến -12,2m. Tuy nhiên, do sự hạn chế về Luồng hàng hải và sự bồi lắng trên Luồng (nhiều điểm cạn, chỉ đạt -9,2m so với độ sâu thiết kế Luồng là -11m). Vì vậy, Luồng hàng hải hiện nay chỉ có thể tiếp nhận tàu có chiều dài đến 200m với mớn nước cho tàu ra/vào chỉ ở mức -9,8m (tính cả mực nước thủy triều), thấp hơn rất nhiều so với khả năng tiếp nhận tàu của Cảng Quy Nhơn. Giới hạn về chiều dài tàu, mớn nước hành hải trên Luồng dẫn đến không tiếp nhận được tàu container 30.000 DWT nhận đầy tải hoặc tàu có chiều dài trên 200m. Trong khi đó, Cảng Quy Nhơn là điểm cuối trong hành trình của tàu trước khi rời Việt Nam, do vậy thường phát sinh các trường hợp tàu phải giảm tải từ cảng liền kề trước hoặc cắt bớt hàng Quy Nhơn, thậm chí bỏ chuyến (không ghé Quy Nhơn); Ngoài ra, các tuyến dịch vụ kết nối với tàu mẹ tại các HUB như Cái Mép – Thị Vải, Singapore, Hong Kong, các Main Lines có nhu cầu khai thác Feeder có chiều dài trên 200m để tăng khối lượng vận chuyển, chạy tuyến dài hơn, giảm chi phí.

Giá thị trường XNK các mặt hàng Dăm gỗ, Viên gỗ nén, Tole cuộn, Phân bón biến động mạnh, việc chênh lệch giá lớn khiến các chủ hàng hạn chế sản xuất, XNK hàng hóa.

Để thu hút tối đa các nguồn hàng dễ làm (như Thức ăn gia súc, xi măng, phân bón kiện, hàng rời, lỏng) các đối thủ cạnh tranh giảm giá sâu, thậm chí cho xếp hàng quá tải lên ô tô.

Nguồn hàng chuối tươi (khu vực Nam Lào, Đông Bắc Camphuchia) bị mưa đá, cây trồng hư hại nhiều, đồng thời các nông trại (kể cả THACO và HAG) đang quy hoạch lại

vùng trồng, ứng dụng công nghệ nông nghiệp mới để tăng năng suất nên sản lượng thu hoạch giảm sâu.

Tuyến tàu kết nối tại Cảng Quy Nhơn chưa đa dạng để phục vụ xuất khẩu mặt hàng lạnh (chỉ có 1 tuyến của CNC, ngoài ra hạn chế cảng đích), giá cước tàu đối với cont lạnh đã giảm so với năm 2022 nhưng vẫn còn ở mức cao, đặc biệt là đối với sản phẩm xuất khẩu chính hiện nay là chuối – có giá trị thương mại thấp nên yêu cầu cước tàu thấp thì chủ hàng mới có hiệu quả và kích thích gia tăng sản lượng.

Hiện nay, Việt Nam đã tham gia sâu vào các tổ chức kinh tế thế giới, vì vậy các tác động từ thị trường quốc tế (như cung cầu, giá cả hàng hóa XNK) biến động bất lợi thì ngay lập tức sản lượng thông qua cảng sẽ tăng/giảm khó lường.

b. Nguyên nhân chủ quan:

Việc dừng khai thác Bến số 1 để phục vụ thi công đã hạn chế năng lực tiếp nhận tàu, khó khăn trong công tác khai thác, chăm sóc "giữ chân" khách hàng. Tại những thời điểm nhất định, một số khách hàng truyền thống của Cảng (đặc biệt khách hàng nội địa) đã chuyển cảng xếp dỡ hàng hóa. Đến tháng 08/2023, Cảng Quy Nhơn bắt đầu khai thác thử nghiệm bến số 1. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng tiếp nhận tàu 30.000DWT đầy tải.

Thiết bị xếp dỡ tuyến tuyền phương thiếu trầm trọng, hiện tại toàn tuyến bến (gần 1.200m cầu) nhưng chỉ có 02 cẩu QC, 02 cẩu Gottwald và 01 hệ thống băng tải phục vụ cho các tàu từ 30.000DWT trở lên. Trong khi đó, các tàu đến nhận, trả hàng container, dăm gỗ, viên gỗ nén, tole cuộn, phân bón, săn lát chủ yếu là tàu không có cẩu tàu hoặc cẩu tàu rất yếu không thể phục vụ xếp dỡ hàng hóa.

Các thiết bị chủ lực của Cảng như cẩu QC, Gottwald, băng tải chuyển dăm gỗ lên tàu hoạt động liên tục với tầng suất cao, không có phương tiện dự phòng tương ứng do vậy khó khăn cho công tác dừng kiểm tra bảo dưỡng sửa chữa, thay thế hao mòn.

Hầu hết các phương tiện thiết bị có niên hạn sử dụng lâu năm, xuống cấp nên tất cả các chi tiết bộ phận hao mòn nhiều nên thường xuyên hư hỏng, chi phí mua sắm vật tư thay thế, sửa chữa cao, vật tư thay thế không phổ biến trên thị trường nên khó mua, kéo dài thời gian sửa chữa.

Hệ thống kho chứa hàng của Cảng chưa đủ, chưa đồng bộ, đa số kho bãi đã cũ, xuống cấp và chưa đáp ứng nhu cầu về diện tích, chất lượng, quy chuẩn PCCC theo yêu cầu khách hàng.

Hệ thống bãi còn hạn chế về diện tích, đặc biệt bãi container số 3, bãi 3,8ha và một số tuyến đường nội bộ xuống cấp trầm trọng, dẫn đến ảnh hưởng môi trường, mỹ quang, hệ số khai thác không cao và gây hư hỏng phương tiện thiết bị khi di chuyển phục vụ xếp dỡ.

Nguồn nhân lực (cả về số lượng và chất lượng) chưa đáp ứng kịp thời cho nhu cầu tăng trưởng hàng hóa và quy mô phát triển Cảng Quy Nhơn, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác hàng container.

2. Công tác đầu tư phát triển.

Kế hoạch đầu tư năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/5/2023 với tổng giá trị 400,761 tỷ đồng, giá trị thực hiện năm 2023 là 334 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch đề ra.

Công tác triển khai dự án được thực hiện đầy đủ các bước, đúng trình tự và quy định của pháp luật có liên quan, tuân thủ đúng các quy trình, quy định về đầu tư, về tổ chức thi công, lắp đặt, đào tạo, nghiệm thu; bảo đảm an toàn lao động, an toàn thiết bị, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và chất lượng kỹ thuật công trình.

Các hạng mục, công trình do Cảng Quy Nhơn làm chủ đầu tư được Ban Điều hành giám sát chặt chẽ về chất lượng và nhanh chóng giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Vì vậy, đã đảm bảo được chất lượng trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và phát huy hiệu quả sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Kết quả thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư năm 2023 cụ thể như sau:

2.1. Dự án, hạng mục đầu tư xây dựng và thiết bị:

Dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn: Hoàn thành thi công hạng mục bến số 1 thuộc dự án vào tháng 3/2023. Theo đó, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 3032/CHHVN-KCHTHH ngày 20/7/2023 về việc khai thác thử nghiệm Cầu cảng số 1 thuộc bến Cảng Quy Nhơn và bắt đầu khai thác thử nghiệm từ tháng 8/2023. Ngày 24/01/2024, Cục Hàng hải Việt Nam đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-CHHVN công bố chính thức mở bến và đưa bến 1 vào khai thác sử dụng.

Dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1): Hoàn thành hỗ trợ chi phí đối với các tài sản không di dời được trên đất và bàn giao đưa vào khai thác từ tháng 01/2023. Ngày 22/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết Định 152/QĐ-HĐQT về việc phê duyệt dự án. Hiện tại Công ty đang triển khai lập thiết kế Bản vẽ thi công, dự toán các hạng mục công trình.

Hoàn thành nâng cấp hệ thống chiếu sáng và di dời nguồn cấp điện hạ áp bến số 1-Cảng Quy Nhơn, mua khung chụp cẩu QC,…

Triển khai thủ tục đầu tư của các dự án khác: Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7; Sửa mặt cầu và đường dẫn cầu tàu số 4; dự án đầu tư cần trục quay đa năng bến số 1, và các hạng mục khác,...

Căn cứ điểm f, khoản 2, Điều 37 Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, trong năm 2023, bên cạnh việc triển khai các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ, nhằm tiết kiệm chi phí xếp dỡ hàng hoá đối với mặt hàng dăm gỗ trên cơ sở gia tăng tỷ trọng sử dụng phương án băng tải thay cho phương án sử dụng cẩu bờ để xếp dỡ; đồng thời hướng đến áp dụng đối với một số mặt hàng khác như viên gỗ nén và sắn lát để tăng năng suất xếp dỡ tuyến cầu tàu, chuyển đổi hình thức sử dụng công cụ chứa hàng từ dạng xe thùng hoặc container hoán cải mở cánh hai bên sang hình thức chứa hàng trong container kín, đáp ứng yêu cầu hạn chế rơi vãi trong quá trình vận chuyển hàng hoá về cảng, đảm bảo môi trường, mỹ quan đô thị theo chủ trương chung của tỉnh, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt chủ trương đầu tư

hệ thống bàn nâng, băng tải và hệ thống điện phục vụ xếp dỡ hàng hóa, với tổng mức đầu tư dự án là 41 tỷ đồng. Dự kiến cơ bản hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng cuối tháng 7/2024.

2.2 Dự án, hạng mục công nghệ thông tin:

- Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng và khu sản xuất: Hoàn thành lựa chọn nhà thầu và khởi công thi công công trình.

- Hoàn thành các giai đoạn nâng cấp phần mềm nhân sự tiền lương; module quản lý thu cước cơ sở hạ tầng; hiệu chỉnh module quản lý thu cước cơ sở hạ tầng tự động. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện chuẩn hóa dữ liệu phần mềm Hệ thống điều hành khai thác cảng TOS, phần mềm FAST, kết nối TOS và FAST, đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (giai đoạn 1)…

- Cảng Quy Nhơn đã triển khai hệ thống báo cáo BI kết nối với dữ liệu TOS để hiển thị báo cáo về sản lượng. Tuy nhiên hệ thống kho dữ liệu chưa thể triển khai được vì các phần mềm liên quan (TOS, PERP, FAST,...) đang trong giai đoạn nâng cấp hoàn thiện.

Đánh giá tình hình đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư năm 2023:

Năm 2023, với sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo và tập thể CBNV Cảng Quy Nhơn, công tác đầu tư của Cảng Quy Nhơn đạt nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, vẫn tồn tại một số khó khăn như:

- Do ảnh hưởng từ các cuộc xung đột địa chính trị làm giá xăng dầu, chi phí vật tư, vật liệu trong nước tăng cao, đồng thời tình hình nhập khẩu vật tư, thiết bị gặp nhiều khó khăn, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng có nhiều thay đổi, và điều chỉnh. Cơ quan quản lý nhà nước áp dụng, siết chặt các quy chuẩn về an toàn PCCC, bảo vệ môi trường nên một số công trình đang khai thác, sử dụng không đảm bảo điều kiện, phải thực hiện sửa chữa, nâng cấp cho phù hợp.

- Hạng mục nạo vét thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn; dự án nạo vét duy tu khu nước trước bến 2, 3, 4 gặp rất nhiều khó khăn trở ngại khi thực hiện các thủ tục thỏa thuận, xin chấp thuận địa điểm tiếp nhận vật chất đổ thải, đánh giá tác động môi trường, công tác thi công đường vào, vận động người dân, vv… mới có thể thực hiện được.

- Tình hình thời tiết tại khu vực từ tháng 10 trở đi không thuận lợi, thường xuyên có mưa lụt, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình xây dựng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Mục tiêu chung.

Mở rộng, phát triển Cảng Quy Nhơn theo quy hoạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng "Lấy khách hàng làm trung tâm"; tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên, hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, phát triển dịch vụ logistics; áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của Doanh nghiệp để

đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng; đẩy mạnh hoạt động Kaizen trong hoạt động quản trị, quản lý khai thác.

Cảng Quy Nhơn phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 theo kế hoạch đề ra.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Căn cứ văn bản số 24/HHVN-PTTT ngày 03/01/2024 của Tổng công ty HHVN về việc giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 cho Người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Trên cơ sở đó, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn xây dựng chỉ tiêu SXKD chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Sản lượng	Triệu tấn	9,6	11,5	120%
	Trong đó: SL container	*1.000 teus*	*151*	*180*	119%
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	970,9	1.247	128%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	144,4	115	80%

3. Kế hoạch đầu tư phát triển.

Trên cơ sở các chỉ tiêu dự kiến về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị năm 2024 như sau:

ĐVT: triệu đồng.

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
A	**DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP 2023**	**179.987**
I	**Đầu tư cơ sở hạ tầng**	**77.510**
1	ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn	25.710
2	Cải tạo. nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (GĐ 1)	500
3	Cải tạo hệ thống RTG chạy điện	500
4	Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1)	21.000
5	Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7	6.900
6	Sửa chữa mặt cầu và đường dẫn cầu số 4	6.000
7	Khu cảng nội địa ICD Tuy Phước (giai đoạn 1)	1.000

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
8	Mở rộng bãi container số 2 (3.000m2)	500
9	Giải phóng mặt bằng khu tập thể 5 gian (72 hộ dân)	14.000
10	Kho hàng chuyên dụng 10.000m2	1.000
11	Hệ thống xử lý nước thải	400
II	***Dự án công nghệ thông tin***	**8.980**
1	Nâng cấp các phần mềm phục vụ kết nối, tích hợp và tối ưu hóa hệ thống (hệ thống phần mềm ERP)	1.130
2	Đầu tư server	6.000
3	Đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (giai đoạn 2). bao gồm các dự án (nội dung 2.1. 2.2. 2.3):	
3.1	Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng	1.050
3.2	Nâng cấp hệ thống mạng khu sản xuất	700
3.3	Hạ ngầm cáp quang tuyến chính	100
III	**Đầu tư phương tiện thiết bị**	**84.691**
1	Thiết bị xếp dỡ bến số 1 (2 cần trục đa năng 45T)	70.000
2	Xe ủi D39/D40 (2 xe)	5.591
3	Xe nâng container có hàng	9.000
4	Máy phát điện 1.600 kVA	100
IV	***Duy tu. sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật***	**8.806**
1	Nạo vét khu nước trước bến (năm 2021)	8.806
B	**Dự án triển khai năm 2024**	**71.000**
I	**Đầu tư cơ sở hạ tầng**	**10.000**
1	Xây dựng. lắp đặt hệ thống chiếu sáng bãi container số 3	500
2	Xây dựng, lắp đặt hệ thống chiếu sáng cầu tàu 2, 3 và 4	500
3	Nâng cấp bãi container số 3	1.000
4	Sửa chữa cải tạo kho 6 cũ thành kho công cụ	500
5	Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy các kho hàng (kho 3+4+5, kho 2C, kho 6B)	500
6	Sửa chữa các tuyến đường nội bộ và bãi hàng	7.000

TT	Tên dự án	KHĐT 2024
II	**Dự án công nghệ thông tin**	**2.000**
1	Hệ thống quản lý, phân quyền và lưu trữ tập trung dữ liệu Camera	2.000
III	**Đầu tư phương tiện thiết bị**	**59.000**
1	Đầu tư hệ thống bàn nâng. băng tải và hệ thống điện	41.000
2	Xe nâng forklift sức nâng 2.5 tấn	600
3	Xe xúc gầu 1.8 - 2m3. có cabin : 3 xe	4.000
4	Xe đầu kéo 4 xe	7.000
5	Xe quét rác chuyên dụng	3.000
6	Hệ thống kiểm soát nhiên liệu giai đoạn 3	400
7	Đầu tư xe ô tô 7 chỗ	1.000
8	Đầu tư mua sắm phương tiện. thiết bị. công cụ xếp dỡ khác	2.000
	TỔNG	**250.987**

Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư chuyển tiếp từ năm 2023: Quyết toán dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn; Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1); Giải phóng mặt bằng khu tập thể 5 gian (72 hộ dân); Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7; Đầu tư thiết bị xếp dỡ bến số 1 Cảng Quy Nhơn,... Đồng thời thực hiện các dự án mới trong năm 2024 như: Sửa chữa cải tạo kho 6 cũ thành kho công cụ; Sửa chữa các tuyến đường nội bộ và bãi hàng; Xây dựng, lắp đặt hệ thống chiếu sáng cầu tàu số 2,3, bãi container số 2; Sửa chữa hệ thống PCCC các kho hàng...

Ngoài ra, tiếp tục triển khai các dự án, hạng mục CNTT, đầu tư phương tiện, thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2024

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty và một số nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong năm 2024 là:

1. Thị trường, khách hàng

Xây dựng chiến lược kinh doanh, thị trường khách hàng cho năm 2024 sát với nhu cầu, năng lực của khách hàng. Duy trì ổn định chất lượng dịch vụ, tăng cường chăm sóc khách hàng, thị trường truyền thống nhằm phát triển nguồn hàng cho chiến lược trung, dài hạn. Mục tiêu chung cần giải quyết trong thời gian tới:

- Tiếp tục tổ chức hội nghị nhóm khách hàng mục tiêu đem lại sản lượng, doanh thu lớn cho CQN hoặc nguồn hàng có tiềm năng phát triển trong thời gian tới; Lắng nghe ý

kiến khách hàng, đưa ra các giải pháp, chính sách hợp lý nhằm hỗ trợ tối đa các yêu cầu của khách hàng để khách hàng có thể tăng sản lượng hàng hóa xuất, nhập thông qua cảng.

- Gặp gỡ từng khách hàng lớn, trao đổi, đánh giá kế hoạch năm 2024. Tập trung nhóm hàng Container, Dăm gỗ, Viên gỗ nén, TAGS, Tole cuộn và một số mặt hàng tiềm năng.

- Hoàn thành việc xin phép Cục HHVN cho phép tàu có LOA đến 212m, trước mắt duy trì ổn định tuyến cho các Main Lines hiện hữu (Maersk, MSC, CMA, PIL, Samuder) và có khả năng thu hút được SITC/ Wan Hai. Giúp các Hãng tàu tăng sản lượng vận chuyển và sản lượng XNK thông qua CQN, giúp cho Chủ hàng có nhiều lựa chọn và giá cước vận tải biển tốt.

- Đánh giá lại quy mô thị trường và nguồn hàng Khu vực Tây Nguyên, từ đó xác định đối tượng khách hàng cần tập trung ngoài các khách hàng hiện hữu.

- Tiếp tục kết hợp với các đơn vị Logistics đẩy mạnh phát triển chuỗi dịch vụ cho khách hàng, từ Nhà máy/nông trường ⇔ Vận tải bộ, vận tải biển ⇔ Cảng Quy Nhơn.

- Định hướng cho Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn tập trung nguồn lực, nhân sự và sự hỗ trợ của các Ban chuyên môn VIMC, các đơn vị thành viên phát triển có hiệu quả dịch vụ Forwarder (kể cả hình thức mua bán cước) để gia tăng giá trị dịch vụ và kiểm soát nguồn hàng.

- Sử dụng chính sách giá linh hoạt cho từng mặt hàng theo từng thời điểm để giải phóng tàu nhanh, tăng hiệu quả SXKD. Thực hiện ưu tiên cầu bến cho tàu, hàng thuộc nhóm hàng có năng suất xếp dỡ và hiệu quả khai thác cao, phù hợp thời tiết, như hàng dăm gỗ, viên nén, thức ăn gia súc, hàng tôn cuộn, thiết bị,...

- Để kiểm soát thị trường hàng nguyên liệu thức ăn gia súc (1,3 – 1,5 triệu tấn/năm), Cảng Quy Nhơn nghiên cứu đầu tư kho hoặc hợp tác với nhà phân phối nguyên liệu thức ăn gia súc có uy tín đầu tư kho chuyên dụng, xây dựng giải pháp phân phối hàng hóa cho các nhà máy khu vực Bình Định, Tây Nguyên.

- Để tăng năng lực dịch vụ, Cảng Quy Nhơn khẩn trương triển khai đầu tư 02 hệ thống băng tải và 2 cẩu quay đa năng tại tuyến cầu tàu, nhằm nâng cao khả năng tiếp nhận tàu tải trọng lớn tại Cảng, đảm bảo Cảng Quy Nhơn có thể tiếp nhận cùng lúc 3 – 4 tàu tải trọng trên 30.000 DWT, phát huy tối đa năng lực khai thác khu vực Cầu cảng số 1.

2. Về công nghệ - kỹ thuật

Cần đầu tư bổ sung kịp thời phương tiện thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu cho sản xuất trong thời gian sắp tới như: Nâng cấp các cẩu QC; Nâng cấp hệ thống điện điều khiển 02 xe nâng container XN-05, XN-16; Nâng cao trách nhiệm của các lái xe trong công tác bảo quản phương tiện thiết bị, công tác chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao độ bền của thiết bị, giảm thiểu hư hỏng, kiểm soát an toàn...; Triển khai đầu tư lắp đặt tang cáp cấp điện nguồn cho cẩu RTG để chuyển từ sử dụng diesel sang sử dụng điện; Tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 hệ thống kiểm soát nhiên liệu trên các phương tiện thiết bị cơ giới để tránh thất thoát (lắp đặt thiết bị kiểm soát nhiên liệu từ xa).

Tập trung triển khai thanh toán online; Nâng cấp các phần mềm, tích hợp các hệ thống hướng đến phân bổ nhân lực sản xuất, tính lương tự động; xuất hóa đơn dịch vụ tự động sau khi kết toán hàng hóa; Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ khu vực văn phòng và khu vực sản xuất.

3. Về tài chính và đầu tư

Triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch, đầu tư có trọng tâm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng; Đôn đốc dự án nạo vét Luồng Hàng hải Quy Nhơn để tối ưu năng lực tiếp nhận tàu của Cảng Quy Nhơn.

Cân đối chuẩn bị dòng tiền và huy động các nguồn tiền hợp pháp theo kế hoạch dòng tiền giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo dòng tiền đầu tư các dự án trong các năm 2023 - 2025.

Thực hành các chính sách tiết kiệm chi phí, tận dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, quản lý chặt chẽ các chính sách công nợ, thu hồi vốn giảm thiểu rủi ro hoạt động cho Công ty.

Tăng cường quản lý giám sát chặt chẽ việc vay nợ và sử dụng vốn vay.

Tính toán hiệu quả của từng công việc, dự án để điều chỉnh kịp thời việc đầu tư kinh doanh, bảo đảm hiệu quả tốt nhất.

4. Về quản trị và đổi mới doanh nghiệp

Tổ chức quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư các phương tiện, thiết bị, xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ bảo quản hàng hóa, tiến độ giải phóng tàu, an toàn trong sản xuất,... nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, chương trình đào tạo, chuẩn hóa quy trình nội bộ.

Tổ chức quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư các phương tiện, thiết bị, xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ bảo quản hàng hóa, tiến độ giải phóng tàu, an toàn trong sản xuất,... nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống KPI và trả lương 3Ps để trả lương cho người lao động nhằm động viên, khen thưởng phù hợp để tạo động lực thúc đẩy người lao động phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, gắn bó và công hiến cho Công ty.

Đổi mới tư duy kinh doanh, lấy số lượng, chất lượng phục vụ, hiệu quả dịch vụ làm nhiệm vụ hàng đầu, xây dựng các giải pháp logistics, linh hoạt giá dịch vụ để thu hút nguồn hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp, không ngừng cải tiến nhằm giảm thời gian khách hàng đến nhận/trả hàng tại Cảng Quy Nhơn.

Tiếp tục triển khai sâu rộng công tác Kaizen trong toàn Công ty; Tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thiết thực và hiệu quả.

5. Về nguồn nhân lực

Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình phát triển của đơn vị. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo phù hợp đúng nhu cầu trọng tâm của doanh nghiệp, từng bước

tăng năng suất lao động và chất lượng dịch vụ, chuyên nghiệp trong công tác dịch vụ, thu hút khách hàng.

Hoàn thiện quy định đánh giá năng lực để áp dụng có hiệu quả trả lương P2 theo Quy chế lương 3Ps của Công ty. Bên cạnh đó xây dựng các cơ chế chính sách để thu hút, tuyển dụng nhân sự chất lượng cao từ bên ngoài, đồng thời triển khai thực hiện đánh giá nhân tài để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty.

Thực hiện tái cơ cấu lực lượng lao động trực tiếp (trọng tâm là các đối tượng Công nhân Bốc xếp, cơ giới, NV Giao nhận), xây dựng chính sách hỗ trợ phù hợp để động viên, khuyến khích các lao động lớn tuổi, có năng suất lao động thấp nghỉ hưu trước tuổi để có điều kiện bổ sung lực lượng lao động trẻ, khỏe, phục vụ công tác lâu dài cho Công ty.

Đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành doanh nghiệp. Thực hiện kết nối các phần mềm khai thác và quản lý để sử dụng tối ưu các nguồn lực. Đồng thời đẩy mạnh các hoạt động Kaizen, SOP các quy trình quản lý, sản xuất, thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn các vị trí công việc để nâng cao hiệu suất, hiệu quả công tác, tiết giảm chi phí cho Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- BKS Cty;
- BĐH Cty;
- Lưu: VT, KD, ĐT, TCKT, NPTQT Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Quân

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua ngày 23/05/2023.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2023, Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 như sau:

I/ Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2023

1/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (số kiểm toán) so với kế hoạch:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so kế hoạch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**1**	**536.634.118.743**	**678.000.000.000**	**79,15%**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	3.917.994.059		
3. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	**10**	**532.716.124.684**	**678.000.000.000**	78,57%
4. Giá vốn hàng bán	**11**	**340.464.158.592**	**467.719.942.844**	72,79%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**	**192.251.966.092**	**210.280.057.156**	91,43%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25.340.536.627	14.746.812.824	171,84%
7. Chi phí tài chính	22	5.487.514.679	19.786.500.000	27,73%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.383.242.942	19.456.500.000	27,67%
9. Chi phí bán hàng	25	12.302.801.469	10.226.996.034	120,30%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	71.538.973.115	75.513.373.947	94,74%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	**30**	**128.263.213.456**	**119.500.000.000**	107,33%
12. Thu nhập khác	31	898.673.595	800.000.000	112,33%
13. Chi phí khác	32	475.233.675	300.000.000	158,41%

14. Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	423.439.920	500.000.000	84,69%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**	**128.686.653.376**	**120.000.000.000**	107,24%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26.528.939.266	24.000.000.000	110,54%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	**60**	**102.157.714.110**	**96.000.000.000**	106,41%

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

2/ Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**	**465.435.245.990**	**463.910.938.128**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**215.667.048.302**	**33.374.915.525**
Tiền	111	54.667.048.302	33.374.915.525
Các khoản tương đương tiền	112	161.000.000.000	-
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**106.000.000.000**	**299.000.000.000**
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	106.000.000.000	299.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**	**80.561.417.498**	**86.273.259.409**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	72.074.099.725	66.155.022.168
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	10.320.634.696	18.212.189.157
Phải thu ngắn hạn khác	136	2.706.348.624	6.796.984.194
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(4.539.665.547)	(4.890.936.110)
Hàng tồn kho	**140**	**19.620.907.381**	**23.371.915.903**
Hàng tồn kho	141	19.620.907.381	23.371.915.903
Tài sản ngắn hạn khác	**150**	**43.585.872.809**	**21.890.847.291**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.837.750.741	5.602.483.062
Thuế GTGT được khấu trừ	152	17.837.740.030	16.288.364.229
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà	153		-

nước		11.910.382.038	
TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**	**708.356.403.186**	**528.326.372.042**
Các khoản phải thu dài hạn	**210**	**7.348.273.000**	**7.348.273.000**
Phải thu dài hạn khác	216	7.348.273.000	7.348.273.000
Tài sản cố định	**220**	**532.888.062.353**	**187.120.173.214**
Tài sản cố định hữu hình	221	531.675.901.767	185.104.531.546
Nguyên giá	*222*	1.498.938.401.023	1.115.356.678.222
Giá trị hao mòn lũy kế	*223*	(967.262.499.256)	(930.252.146.676)
Tài sản cố định vô hình	227	1.212.160.586	2.015.641.668
Nguyên giá	*228*	8.831.577.711	8.567.611.111
Giá trị hao mòn lũy kế	*229*	(7.619.417.125)	(6.551.969.443)
Tài sản dở dang dài hạn	**240**	**79.939.436.018**	**250.591.541.298**
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	79.939.436.018	250.591.541.298
Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**75.608.000.000**	**75.608.000.000**
Đầu tư vào công ty con	251	50.000.000.000	50.000.000.000
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	7.608.000.000	7.608.000.000
Đầu tư dài hạn khác	253	18.000.000.000	18.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	**260**	**12.572.631.815**	**7.658.384.530**
Chi phí trả trước dài hạn	261	12.572.631.815	7.658.384.530
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**	**1.173.791.649.176**	**992.237.310.170**
NGUỒN VỐN	**Mã số**	**Số cuối kỳ 31/12/2023**	**Số đầu năm 01/01/2023**
NỢ PHẢI TRẢ	**300**	**362.650.377.016**	**222.596.812.120**
Nợ ngắn hạn	**310**	**147.425.613.363**	**222.596.812.120**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	79.896.303.464	116.005.221.391
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		

		3.984.012.363	1.763.341.129
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	10.791.289.047	7.518.697.224
Phải trả người lao động	314	45.333.685.161	26.612.481.656
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	429.855.747	70.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.364.647.491	1.389.068.098
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	53.671.181.534
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.625.820.090	15.566.821.088
Nợ dài hạn	**330**	**215.224.763.653**	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	215.224.763.653	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**	**811.141.272.160**	**769.640.498.050**
Vốn chủ sở hữu	**410**	**811.141.272.160**	**769.640.498.050**
Vốn góp của chủ sở hữu	411	404.099.500.000	404.099.500.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	404.099.500.000	404.099.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	287.285.693.176	275.392.693.176
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	119.756.078.984	90.148.304.874
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	17.598.364.874	50.505.364.116
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	102.157.714.110	39.642.940.758
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**	**1.173.791.649.176**	**992.237.310.170**

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

II/ Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023

1/Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 (số kiểm toán) so với kế hoạch:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ % so kế hoạch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**1**	**942.356.041.990**	**1.278.000.000.000**	**74%**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	3.917.994.059		

3. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	**938.438.047.931**	**1.278.000.000.000**	**73%**
4. Giá vốn hàng bán	11	**724.767.066.227**	**1.038.369.336.597**	**70%**
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	**20**	**213.670.981.704**	239.630.663.403	**89%**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27.812.039.994	13.346.812.824	**208%**
7. Chi phí tài chính	22	5.487.958.863	19.786.500.000	**28%**
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	5.383.242.942		
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	3.576.516.291		
9. Chi phí bán hàng	25	15.677.219.721	14.117.757.969	**111%**
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	80.146.915.072	84.573.218.259	**95%**
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	**30**	**143.747.444.333**	**134.500.000.000**	**107%**
12. Thu nhập khác	31	1.089.440.630	800.000.000	**136%**
13. Chi phí khác	32	497.091.330	300.000.000	**166%**
14. Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	592.349.300	**500.000.000**	**118%**
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	**50**	**144.339.793.633**	**135.000.000.000**	**107%**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29.177.188.928	27.000.000.000	**108%**
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	**60**	**115.162.604.705**	**108.000.000.000**	**107%**
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61	**115.162.604.705**	**108.000.000.000**	**107%**
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62			
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	**70**	**2.850**	**2.673**	**107%**

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

2/ Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023:

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**	**602.414.440.592**	**603.359.818.503**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**237.563.301.771**	**79.921.975.164**

Tiền	111	68.063.301.771	38.921.975.164
Các khoản tương đương tiền	112	169.500.000.000	41.000.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**138.500.000.000**	**308.000.000.000**
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	138.500.000.000	308.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**	**161.518.457.939**	**168.875.939.076**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	151.229.608.392	148.427.531.410
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	10.377.234.696	18.227.189.157
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.361.049.421	7.112.154.619
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	(5.449.434.570)	(4.890.936.110)
Hàng tồn kho	**140**	**21.049.291.353**	**24.593.380.884**
Hàng tồn kho	141	21.049.291.353	24.593.380.884
Tài sản ngắn hạn khác	**150**	**43.783.389.529**	**21.968.523.379**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.914.367.051	5.667.233.436
Thuế GTGT được khấu trừ	152	17.958.640.440	16.301.289.943
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11.910.382.038	-
TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**	**664.726.682.423**	**481.553.016.201**
Các khoản phải thu dài hạn	**210**	**7.348.273.000**	**7.348.273.000**
Phải thu dài hạn khác	216	7.348.273.000	7.348.273.000
Tài sản cố định	**220**	**533.091.643.907**	**187.259.960.249**
Tài sản cố định hữu hình	221	531.791.362.958	185.104.531.546
Nguyên giá	*222*	1.499.059.764.660	1.115.356.678.222
Giá trị hao mòn lũy kế	*223*	(967.268.401.702)	(930.252.146.676)
Tài sản cố định vô hình	227	1.300.280.949	2.155.428.703
Nguyên giá	*228*	8.986.577.711	8.722.611.111

Giá trị hao mòn lũy kế	*229*	(7.686.296.762)	(6.567.182.408)
Tài sản dở dang dài hạn	**240**	**79.939.436.018**	**250.591.541.298**
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	79.939.436.018	250.591.541.298
Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**31.289.887.592**	**28.673.371.301**
Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	13.289.887.592	10.673.371.301
Đầu tư dài hạn khác	253	18.000.000.000	18.000.000.000
Tài sản dài hạn khác	**260**	**13.057.441.906**	**7.679.870.353**
Chi phí trả trước dài hạn	261	13.057.441.906	7.679.870.353
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**	**1.267.141.123.015**	**1.084.912.834.704**
NGUỒN VỐN	**Mã số**	**Số cuối kỳ 31/12/2023**	**Số đầu năm 01/01/2023**
NỢ PHẢI TRẢ	**300**	**437.183.404.286**	**308.046.350.680**
Nợ ngắn hạn	**310**	**221.958.640.633**	**308.046.350.680**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	148.803.282.395	196.843.008.855
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.017.364.815	1.763.341.129
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11.378.467.940	7.781.324.543
Phải trả người lao động	314	47.541.144.964	27.727.534.113
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	2.601.320.151	3.069.931.733
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.371.424.291	1.395.133.698
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	-	53.671.181.534
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	6.245.636.077	15.794.895.075
Nợ dài hạn	**330**	215.224.763.653	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	215.224.763.653	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**	**829.957.718.729**	**776.866.484.024**

Vốn chủ sở hữu	**410**	**829.957.718.729**	**776.866.484.024**
Vốn góp của chủ sở hữu	411	404.099.500.000	404.099.500.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	404.099.500.000	404.099.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	288.533.873.176	275.392.693.176
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	137.324.345.553	97.374.290.848
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	22.161.740.848	53.210.735.417
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	115.162.604.705	44.163.555.431
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**	**1.267.141.123.015**	**1.084.912.834.704**

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 kèm theo)

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Riêng năm 2023 và Báo cáo tài chính Hợp nhất nhăm 2023 đã được kiểm toán bởi: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY *(đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023).*

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban tổng giám đốc;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN
Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và Kế hoạch cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty thông qua ngày 23/05/2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông Công ty thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia trả cổ tức năm 2023 như sau:

1. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Trích Yếu	Tỷ lệ trích	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước 2022		17.598.364.874	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay 2023		102.157.714.110	
Lợi nhuận được phân phối		**119.756.078.984**	
a) Quỹ đầu tư phát triển	**44,9%**	**45.825.138.984**	
b) Quỹ phúc lợi	**9,07%**	**9.261.000.000**	
c) Quỹ khen thưởng	**15,24%**	**15.569.000.000**	
d) Quỹ khen thưởng Người quản lý, người điều hành doanh nghiệp		**609.000.000**	**Trích 1,5 tháng lương thực hiện CBQL Chuyên trách**
e) Tiền lợi nhuận chia cổ tức		**48.491.940.000**	
+ Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến/VĐL		12,0%	
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến cuối năm 2023		0	

2/ Chia Cổ Tức 2023

a/ Chia cổ tức năm 2023: tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 12% tức là 1.200 đồng/cổ phiếu

b/ Thời hạn chi trả: Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

3/ Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024

a/ Kế hoạch chia cổ tức năm 2024: tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức là 10%.

b/ Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành thực hiện tạm ứng, chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCKT, NPTQTCty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /TTr-HĐQT	*Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Quy chế Quản trị lao động, tiền lương trong Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 311/QĐ-HHVN ngày 04/7/2023 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị quyết số: 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát Công ty, cụ thể như sau:

I. Quỹ thù lao, tiền lương thực hiện năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty:

1. Quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của cán bộ quản lý không chuyên trách:

a) Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị không chuyên trách:

- Số thành viên HĐQT không chuyên trách thực hiện bình quân: **4 người**
- Tổng mức thù lao thực hiện năm 2023 là: **648 triệu đồng/năm**

b) Quỹ thù lao của Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Số thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách thực hiện bình quân: **3 người**
- Tổng mức thù lao thực hiện năm 2023 là: **384 triệu đồng/năm**

c) Tổng quỹ thù lao thực hiện năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: **1.032 triệu đồng** (bằng 100% so với kế hoạch được duyệt).

2. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Thành viên HĐQT chuyên trách:

- Số lượng thành viên HĐQT chuyên trách: 01 người
- Mức tiền lương thực hiện bình quân: 72 triệu đồng/tháng
- Quỹ tiền lương thực hiện: **864 triệu đồng,** tăng 12,5% so với kế hoạch.

Quỹ tiền lương của HĐQT chuyên trách tăng 12,5% là do lợi nhuận thực hiện năm 2023 của Công ty tăng 106% so với thực hiện năm 2022, do đó Công ty áp dụng Quy chế quản trị tiền lương ban hành theo Quyết định số 311/QĐ-HHVN của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam xác định lại mức lương thực hiện của TV HĐQT chuyên trách theo mức tăng của lợi nhuận thực hiện.

* Mức chi cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương chuyên trách	Tổng số tiền thù lao
I	**Hội đồng quản trị**		**864.000.000**	**648.000.000**
1	Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT		90.000.000
2	Đỗ Hùng Dương	Nguyên Chủ tịch HĐQT		90.000.000
3	Phạm Anh Tuấn	Nguyên Thành viên HĐQT		60.000.000
4	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT		144.000.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc		144.000.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	864.000.000	
7	Phan Tuấn Linh	TV HĐQT		120.000.000
II	**Ban kiểm soát**		**0**	**384.000.000**
1	Đỗ Tuấn Nam	Trưởng Ban kiểm soát		84.000.000
2	Dương Thị Hồng Hạnh	Nguyên Trưởng Ban KS		60.000.000
3	Vũ Thị Diệp	Thành viên Ban kiểm soát		120.000.000
4	Phan Thị Mai	Thành viên Ban kiểm soát		120.000.000
	Tổng cộng		**864.000.000**	**1.032.000.000**

II. Quỹ thù lao, tiền lương kế hoạch của HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2024:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2024, cụ thể như sau:

1. Quỹ thù lao kế hoạch của các NQL không chuyên trách:

ĐVT: Đồng

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5) = (3) x (4) x 12*
I	**Hội đồng quản trị**			
1	Chủ tịch	1	16.000.000	192.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	10.000.000	360.000.000
II	**Ban kiểm soát**			
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	8.000.000	192.000.000
	Tổng cộng	**7**		**864.000.000**

(Bằng chữ: Tám trăm sáu mươi bốn triệu đồng)

2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của Thành viên HĐQT chuyên trách:

- Số lượng TV HĐQT chuyên trách bình quân: 01 người
- Mức tiền lương kế hoạch bình quân: 51.300.000 đồng/người/tháng
- Quỹ tiền lương kế hoạch: **615.600.000 đồng**

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty duyệt chi tiền lương cho các chức danh quản lý của Công ty theo quy định của pháp luật.

Nếu có sự thay đổi về thành viên HĐQT thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 sẽ được thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh và các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCHC, NPTQTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /TTr-CQN.BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn:

Công ty kiểm toán được lựa chọn:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, thương hiệu, được nhiều công ty đại chúng tin cậy, có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.

- Hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2024 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng, lựa chọn đơn vị kiểm toán hàng đầu trong danh sách các công ty kiểm toán đủ tiêu chuẩn do Bộ Tài chính công bố hàng năm để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024.

- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng, tiến độ và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Ban Kiểm soát không đề xuất lựa chọn các công ty Kiểm toán thuộc nhóm Big Four vì họ có mức phí kiểm toán cao hơn nhiều so với các công ty kiểm toán Việt Nam và họ thường không tham gia chào giá khi biết trong danh sách các công ty được gửi thư mời chào giá có cả các công ty kiểm toán Việt Nam.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán theo đề xuất nêu trên, ủy quyền cho Hội

đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn phù hợp quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban TGĐ;
- NPTQT Cty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đỗ Tuấn Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/5/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhằm phù hợp với tình hình hoạt động và quản trị Công ty *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-HĐQT ngày tháng 3 năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty)

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Điều 59	**Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị của Thành viên Ban kiểm soát**		
Khoản 1	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là *03 ngày* làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là *05 ngày* làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	Sửa đổi để thống nhất với quy định tại khoản 6 Điều 40 Điều lệ Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: /TTr-HĐQT	*Quy Nhơn, ngày tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 23/5/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/5/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Ngày 27/11/2023, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhận được văn bản số 456/HHVN-TCNS của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP về công tác cán bộ Cảng Quy Nhơn. Theo đó, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (cổ đông lớn) để ông Phan Tuấn Linh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Cảng Quy Nhơn thôi làm Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kể từ ngày 24/11/2023. Đồng thời, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, yêu cầu Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại Cảng Quy Nhơn biểu quyết miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn đối với ông Phan Tuấn Linh và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn tại Đại hội.

Ngày 29/11/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và bầu ông Nguyễn Quang Dũng – TV Hội đồng quản trị Công ty giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty thay ông Phan Tuấn Linh.

Để tăng cường nhân sự cho Hội đồng quản trị, cũng như trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Phan Tuấn Linh.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: **01** thành viên

b) Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

- Ứng viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử hoặc ứng viên do Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông danh sách ứng viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	....	Thành viên HĐQT

(Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên được đính kèm theo Tờ trình này)

Trên đây là danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua và tiến hành bỏ phiếu bầu cử theo quy chế bầu cử.

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 được áp dụng theo quy chế bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Quang Dũng

QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;*
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội.
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền).

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử *(nếu có)*

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2023 - 2028
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: *(theo Điều 33 Điều lệ công ty)*

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông: sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% đến dưới 75% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 75% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

V. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*

  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

  - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

  - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

  - Cách ghi Phiếu bầu cử:

    ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

    ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** của các ứng viên tương ứng.

    ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **"Số phiếu bầu"** của các ứng viên tương ứng.

  Lưu ý:

  Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **"Số phiếu bầu"**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hớn số lượng thành viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VII.Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT *(theo mẫu)*.
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu)*.
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn trước **15 giờ 00** ngày **29 tháng 3 năm 2024** theo địa chỉ sau:

- **Văn phòng Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn**
- **Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định**
- **Điện thoại: (0256) 3891224 Fax: (0256) 3891783**

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Dũng

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT;
- BKS Cty;
- Ban TGĐ Cty;
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

VIMC QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892383
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028

(Áp dụng cho cổ đông)

***Kính gửi:** Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn*

- Họ tên cổ đông: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật *(nếu có):* .....
- Số lượng cổ phần sở hữu *(Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)*:.....cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

2. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

3. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

4. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

5. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

VIMC QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter, Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363 | 84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn | www.quynhonport.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

***Kính gửi:** Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn*

- Người đại diện nhóm cổ đông: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp: ..... (đính kèm danh sách nhóm cổ đông)
- Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024) của nhóm cổ đông: ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn cho chúng tôi đề cử:

1. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

2. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

3. Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

4. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

5. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

VIMC
QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3802383
84 - 256 - 3801783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG
(theo mẫu)

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/HC/GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
….					
….					
…..					
…..					
Tổng cộng					

2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN NHIỆM KỲ 2023 – 2028

- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn*
- *Căn cứ quy định về đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028*

Hôm nay, ngày ...../...../2024, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của *Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn*, cùng nhau nắm giữ … cổ phần *(bằng chữ:..... cổ phần)*, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
5					
	Tổng cộng				

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:

1. **Ông/Bà: .....**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

2. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

3. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

4. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

5. **Ông/Bà:** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ, ngày ...../...../..... tại .....

.....

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người được đề cử đại diện nhóm

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

VIMC
QUY NHON PORT
2 Phan Chu Trinh Str, Hai Cang Quarter
Quy Nhon City, Binh Dinh Province, Viet Nam
84 - 256 - 3892363
84 - 256 - 3891783
infor@quynhonport.vn
www.quynhonport.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Kính gửi: ***Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn***

- Tôi tên là: .....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến ngày chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024):..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày..... tháng ..... năm .....
Người tự đề cử
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	
2/ Giới tính:	
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	
5/ CMND:	ngày cấp:
6/ Quốc tịch:	
7/ Dân tộc:	
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: : 10/ Địa chỉ email:	*Số điện thoại di động:*
11/ Trình độ chuyên môn:	
12/ Quá trình công tác: + *Từ ... đến ... :* + *Từ ... đến ... :*	
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày…/…/…) .... *cổ phần, chiếm ....% vốn điều lệ*, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	.... *cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ*
+ Cá nhân sở hữu:	.... *cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ*
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	…… – *Mối quan hệ: ……; nắm giữ: …… CP, chiếm …… vốn điều lệ*
	…… – *Mối quan hệ:……; nắm giữ: …… CP, chiếm ……% vốn điều lệ*
17/ Những khoản nợ đối với Công ty:	
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan

……, ngày …… tháng …… năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN[1]

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch

……, ngày …… tháng …… năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

[1] Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định "*Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:*

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;

c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;

d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;

đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;

e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;

g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

MẪU

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: QNP.000…

Họ và tên Đại biểu: ….
Số lượng cổ phần sở hữu: … cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: … cổ phần
Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: … cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: QNP.000...

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ...
Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: ... cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.			
Nội dung 02: Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.			
Nội dung 03: Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.			
Nội dung 04: Báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.			
Nội dung 05: Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).			
Nội dung 06: Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).			
Nội dung 07: Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.			
Nội dung 08: Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.			
Nội dung 09: Tờ trình về việc thông quan phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024.			
Nội dung 10: Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.			
Nội dung 11: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.			

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 12: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.			
Nội dung 13: Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028 và Danh sách ứng viên bầu cử.			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

MẪU

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: QNP.000…

Họ và tên Đại biểu: …
Số lượng cổ phần sở hữu: … cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: … cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: … cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: … phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1			

Hướng dẫn:

1. Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
2. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" của các ứng viên tương ứng.
3. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024
ĐẠI BIỂU
(Ký và Ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG QUY NHƠN

Số: /2024/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Công hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 12/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 12/4/2024, tại Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định), Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn được tổ chức với sự tham gia của … cổ đông sở hữu … cổ phần chiếm …% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2024.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo kết quả niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Nội dung 6: Thông qua Báo cáo về việc tiến độ thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch cổ tức năm 2024.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Nội dung 12: Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Nội dung 13: Thông qua Tờ trình về việc bãi nhiệm và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 kèm Danh sách ứng viên bầu cử.

KẾT QUẢ BẦU CỬ

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ bầu cử
...	Thành viên Hội đồng quản trị	...%

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- HĐQT Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Lưu: VT, NPTQTCty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nguyễn Quang Dũng